# PHẦN VĂN BẢN KHÁC

## BỘ NGOẠI GIAO

| | |
|---|---|
| **BỘ NGOẠI GIAO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 47/2012/TB-LPQT | *Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2012* |

**THÔNG BÁO**
**Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực**

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

*Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức,* ký tại Hà Nội ngày 11 tháng 10 năm 2012, có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 10 năm 2012.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi Bản sao Hiệp định nêu trên theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

**TL. BỘ TRƯỞNG**
**VỤ TRƯỞNG**
**VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ**

**Nguyễn Thị Thanh Hà**

# THỎA THUẬN
# GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC VỀ HỢP TÁC TÀI CHÍNH 2011

Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

và

Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức –

Trên tinh thần những mối quan hệ hữu nghị sẵn có giữa hai nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Liên bang Đức,

với mong muốn củng cố và tăng cường những mối quan hệ hữu nghị thông qua chương trình hợp tác tài chính giữa hai nước,

với nhận thức rằng việc duy trì những mối quan hệ đó là cơ sở cho Hiệp định này,

với mong muốn đóng góp vào sự phát triển kinh tế và xã hội của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam,

theo Biên bản đàm phán giữa hai Chính phủ ngày 15 tháng 12 năm 2011 –

đã thỏa thuận như sau:

## Điều 1

(1) Chính phủ nước Cộng hòa Liên bang Đức sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận từ Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW) :

1. Một khoản vay với tổng giá trị 22 000 000 Euro cho các dự án dưới đây :

   a) Đến 7 000 000 Euro cho dự án Hệ thống chăm sóc sức khỏe phi tập trung,

   b) Đến 5 000 000 Euro cho Chương trình cải cách Đào tạo nghề 2011,

   c) Đến 10 000 000 Euro cho dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát khí thải nhà kính,

nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi.

2. Một khoản đóng góp tài chính đến 5 000 000 Euro cho dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát khí thải nhà kính nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi và được xác nhận dự án này là dự án bảo vệ môi trường hoặc dự án cải thiện hạ tầng xã hội, hoặc dự án bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoặc dự án định hướng nhằm xóa đói giảm nghèo, hoặc dự án nhằm nâng cao vị thế xã hội của phụ nữ và đáp ứng được các yêu cầu đặc biệt của các khoản đóng góp tài chính này.

(2) Chính phủ nước Cộng hòa Liên bang Đức cũng sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận từ KfW khoản tín dụng ưu đãi:

1. đến 80 000 000 Euro được cấp trong khuôn khổ hợp tác phát triển chính thức để thực hiện dự án „Giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện“

2. đến 130 000 000 Euro được cấp trong khuôn khổ hợp tác phát triển chính thức để thực hiện dự án „Nhà máy nhiệt điện tua-bin khí chu trình hỗn hợp Ô Môn 4“

3. đến 35 000 000 Euro được cấp trong khôn khổ hợp tác phát triển chính thức để thực hiện dự án „Nhà máy điện gió Phú Lạc“

nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi trong khôn khổ hợp tác phát triển, xếp hạng tín nhiệm của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tiếp tục duy trì ở tình trạng tốt và Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cấp bảo lãnh chính phủ nếu không trực tiếp là bên vay. Các dự án náy không thể thay thế bằng dự án khác.

(3) Nếu như dự án nêu tại khoản (1) 2 ở trên không đáp ứng được các điều kiện như yêu cầu, Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận một khỏan vay từ KfW cho dự án tương tự với số tiền như đã cam kết cho các cam kết tài chính.

(4) Các dự án nêu tại khoản (1) ở trên có thể được thay thế bởi các dự án khác trên cơ sở đồng thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ nước Cộng

hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Trong trường hợp dự án nêu tại khoản (1) 2 ở trên được thay thế bởi một dự án khác là một dự án bảo vệ môi trường hoặc một dự án cải thiện hạ tầng xã hội, hoặc dự án bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoặc dự án định hướng nhằm xóa đói giảm nghèo, hoặc dự án nhằm nâng cao vị thế xã hội của phụ nữ và đáp ứng được các yêu cầu đặc biệt của các khoản đóng góp tài chính này, nếu không đảm bảo được những điều kiện đó, khoản đóng góp tài chính sẽ được chuyển thành một khoản vay.

(5) Hiệp định này cũng sẽ được áp dụng nếu trong tương lai, Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức tạo điều kiện để Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận thêm từ KfW các khoản vay hoặc các đóng góp tài chính khác để chuẩn bị các dự án nêu tại khoản (1) và (2) trên đây hoặc các khoản đóng góp tài chính để thực thi các biện pháp đi kèm cần thiết nhằm thực hiện và hỗ trợ các dự án nêu tại khoản (1) và (2) nói trên.

**Điều 2**

(1) Việc sử dụng các khoản tiền nêu tại Điều 1 của Thỏa thuận này và các điều kiện để sử dụng chúng cũng như qui trình xét duyệt hợp đồng sẽ được quy định tại các hiệp định ký kết giữa KfW và bên vay và bên nhận các khoản tài chính. Các hiệp định này phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Cộng hòa Liên bang Đức.

(2) Cam kết cho các khoản tiền nêu tại Điều 1 khoản (1) điểm 2 và Điều 1 khoản (2) của Thỏa thuận này sẽ vô hiệu nếu trong vòng 8 năm kể từ năm cam kết các hiệp định vay/tài trợ tương ứng không được ký kết. Cam kết cho các khoản vay và cam kết tài chính nêu tại Thỏa thuận này sẽ có hiệu lực đến ngày 31 tháng 12 năm 2019.

(3) Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, nếu không trực tiếp là bên vay, sẽ bảo đảm việc thanh toán đầy đủ bằng Euro cho KfW để làm tròn trách nhiệm của bên vay trên cơ sở các hiệp định ký kết theo khoản (1) ở trên.

**Điều 3**

Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sẽ miễn trừ cho KfW tất cả các

khoản thuế và phí công cộng khác ở Việt Nam liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hiệp định nêu tai Điều 2 khoản (1) của Thỏa thuận này.

**Điều 4**

Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sẽ cho phép các thể nhân và nhà cung cấp tự chọn doanh nghiệp vận tải bằng đường bộ, đường biển hoặc đường không đối với con người và hàng hóa phát sinh liên quan đến các khoản vay và đóng góp tài chính, không gây khó khăn hay cản trở sự tham gia bình đẳng của các doanh nghiệp vận tải có trụ sở tại Cộng hòa Liên bang Đức và cấp phép hoạt động cho các doanh nghiệp này nếu cần.

**Điều 5**

Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký .

Lập tại Hà Nội ngày 11/10/2012 bằng tiếng Đức, tiếng Việt và tiếng Anh, mỗi ngôn ngữ hai bản. Các văn bản đều có giá trị như nhau. Trường hợp có sự diễn giải khác nhau giữa bản tiếng Đức và tiếng Việt thì sẽ sử dụng bản tiếng Anh làm chuẩn.

11. Oktober 2012

| | |
|---|---|
| THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM | THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC |
| **TRẦN XUÂN HÀ** | |